



CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Mẫu 01

1. **Tên học phần:** Pháp luật đại cương
2. **Loại học phần:** Lý thuyết.
3. **Số tín chỉ:** 02 tín chỉ.
4. **Bộ môn quản lý học phần:** Bộ môn Lý luận chính trị.
5. **Điều kiện tiên quyết:** Cho sinh viên trình độ đào tạo năm thứ nhất.
6. **Phân bổ thời gian:**

- **Thời gian lên lớp:** 30 tiết.

Số tiết lý thuyết: 20 tiết.

Số tiết thảo luận, kiểm tra: 10 tiết.

- **Thời gian tự học:** 60 giờ.

7. **Mục tiêu của học phần:**

7.1. **Về kiến thức:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung (nguồn gốc, chức năng, bản chất, hình thức của Nhà nước và pháp luật; hệ thống các ngành luật; quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý...); hiểu một số quy định cơ bản trong các ngành luật của hệ thống pháp luật Việt Nam.

7.2. **Về kỹ năng:** Sinh viên phải đạt được những kiến thức cơ bản về pháp luật đại cương làm nền tảng cho việc tự nghiên cứu và học tập các môn chuyên ngành, đồng thời biết vận dụng những kỹ năng trong việc áp dụng pháp luật vào thực tiễn, hình thành ý thức tuân thủ đúng pháp luật “Sống và làm việc theo pháp luật”.

7.3. **Về thái độ:** Thể hiện ý thức công dân, tôn trọng pháp luật, rèn luyện tác phong sống và làm việc theo pháp luật; biết lựa chọn hành vi và khẳng định sự tự chủ của mình trong các quan hệ xã hội, trong lao động, trong cuộc sống hàng ngày.

8. Nội dung học phần:

8.1. Mô tả văn tắt.

Học phần được thiết kế gồm hai phần:

- Phần mở đầu giới thiệu với người học khái quát một số vấn đề lý luận cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung, về Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, hệ thống pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật và vấn đề pháp chế. Nhằm trang bị cho người học kiến thức lý luận cơ bản nhất, đồng thời cũng nhằm nâng cao ý thức công dân đối với việc tuân thủ pháp luật.

- Phần pháp luật cụ thể được trình bày tương đối chi tiết và có hệ thống về một số ngành luật thiết yếu, (trên cơ sở có trích dẫn hệ thống pháp luật thực định làm nền minh họa cho phần giảng lý thuyết về ngành luật), như Hiến pháp, pháp luật về hành chính, về lao động, dân sự, kinh tế, hình sự, một số vấn đề về pháp luật quốc tế. Nội dung một số ngành luật cụ thể để được gắn với quyền và nghĩa vụ của công dân trong một số giờ luyện tập sẽ giúp sinh viên tiếp cận trực tiếp với đời sống thực tiễn của pháp luật.

8.2. Nội dung chi tiết học phần

| Tuần | Nội dung | Lý thuyết (tiết) | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của sinh viên |
|--------|--|---------------------|---|--|
| Tuần 1 | CHƯƠNG 1: LÝ LUẬN CHUNG VỀ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT 1.1. Khái quát về nhà nước 1.1.1. Khái niệm nhà nước và nguồn gốc nhà nước 1.1.2. Bản chất nhà nước, đặc trưng của nhà nước 1.1.3. Chức năng của nhà nước 1.1.4. Hình thức và các kiều nhà nước trong lịch sử | 02 | Tài liệu [1], chương 1 (mục 1.1, mục 1.2) Tài liệu [2], chương 1 (mục 1.1, mục 1.2) | <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị trước giáo trình và các dụng cụ học tập. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học. |
| Tuần 2 | 1.1.5. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 1.2. Khái quát về pháp luật 1.2.1. Khái niệm pháp luật và nguồn gốc của pháp luật 1.2.2. Bản chất và đặc trưng của pháp luật 1.2.3. Chức năng, vai trò của pháp luật | 02 | <ul style="list-style-type: none"> -Tài liệu [1], chương 2 (mục 2.1, mục 2.2) -Tài liệu [2], chương 2 (mục 2.1, mục 2.2), | <ul style="list-style-type: none"> - Đọc lại phần kiến thức đã học. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học - Chuẩn bị nội dung thảo luận. |
| Tuần 3 | CHƯƠNG 2: HỆ THỐNG PHÁP LUẬT VÀ QUAN HỆ PHÁP LUẬT 2.1 Hệ thống pháp luật 2.1.1. Khái niệm, cấu trúc hệ thống pháp luật. 2.1.2. Các ngành luật của nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. 2.1.3. Hệ thống và thẩm quyền ban hành văn bản pháp luật. | 02 | <ul style="list-style-type: none"> -Tài liệu [1], chương 3 (mục 3.1, mục 3.2) | <ul style="list-style-type: none"> - Đọc lại phần kiến thức đã học. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học - Chuẩn bị nội dung thảo luận. |
| Tuần 4 | 2.2 Quan hệ pháp luật 2.2.1. Khái niệm quan hệ pháp luật 2.2.2. Đặc điểm của quan hệ pháp luật. 2.2.3. Thành phần của quan hệ pháp luật | 02 | <ul style="list-style-type: none"> -Tài liệu [2], chương 3 (mục 3.1, mục 3.2) | <ul style="list-style-type: none"> - Đọc lại phần kiến thức đã học. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học - Chuẩn bị nội dung thảo luận. |

| | | | | |
|--------|--|----|--|--|
| | | | | |
| Tuần 5 | CHƯƠNG 3: VI PHẠM PHÁP LUẬT, TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ VÀ PHÁP CHẾ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA 3.1. Vi phạm pháp luật 3.1.1. Khái niệm, đặc điểm vi phạm pháp luật. 3.1.2. Các loại vi phạm pháp luật 3.2. Trách nhiệm pháp lý 3.2.1. Khái niệm và đặc điểm của trách nhiệm pháp lý 3.2.2. Các loại trách nhiệm pháp lý | 02 | - Tài liệu [1], chương 4 (mục 4.1, mục 4.2 mục 4.3) - Tài liệu [2], chương 4 (mục 4.1, mục 4.2 mục 4.3) | - Đọc lại phần kiến thức đã học. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học - Chuẩn bị nội dung thảo luận. |
| | 3.3. Pháp chế xã hội chủ nghĩa 3.3.1. Khái niệm pháp chế XHCN 3.3.2. Những yêu cầu cơ bản của pháp chế XHCN 3.3.3. Vấn đề tăng cường pháp chế trong giai đoạn cách mạng hiện nay | 02 | Tài liệu [2], chương 4 (mục 4.1, mục 4.2 mục 4.3) | - Đọc lại phần kiến thức đã học. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học - Chuẩn bị nội dung thảo luận. |
| Tuần 6 | CHƯƠNG 4: LUẬT NHÀ NƯỚC (HIẾN PHÁP) 4.1. khái niệm luật nhà nước 4.1.1. Khái niệm luật nhà nước và luật hiến pháp. 4.1.2. Đối tượng và phương pháp điều chỉnh. 4.1.3. Nguồn của luật nhà nước 4.2. Một số chế định cơ bản của Hiến Pháp. 4.2.1. Chế độ chính trị. 4.2.2. Kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường.. 4.2.3. Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. | 02 | - Tài liệu [1], chương 5 (mục 5.1, mục 5.2) - Tài liệu [2], chương 5 (mục 5.1, mục 5.2) | - Đọc lại phần kiến thức đã học. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học - Chuẩn bị nội dung thảo luận. |
| Tuần 7 | 4.2.4. Bộ máy Nhà nước 4.2.5. Chế độ bầu cử | | - Tài liệu [1], chương 2 (mục 2.1, mục 2.2) - Tài liệu [2], chương 2 (mục 2.1, | - Đọc lại phần kiến thức đã học. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học - Chuẩn bị nội dung thảo luận. |

CÔNG
TRI
ĐA
CÔNG
QUÁ

| | | | | |
|----------------|---|----|--|--|
| | | | mục 2.2), | |
| Tuần 8 | CHƯƠNG 5: LUẬT HÀNH CHÍNH VIỆT NAM 5.1 Khái niệm luật Hành chính 5.1.1. Khái niệm luật Hành chính, cơ quan hành chính nhà nước 5.1.2. Đối tượng và phương pháp điều chỉnh của luật Hành chính 5.1.3. Nguồn của luật hành chính Việt Nam 5.2. Quan hệ pháp luật Hành chính 5.2.1. Quan hệ pháp luật hành chính. 5.2.2. Vi phạm hành 5.2.3. Trách nhiệm hành chính | 02 | - Tài liệu [1], chương 6 (mục 6.1, mục 6.2 mục 6.3) - Tài liệu [2], chương 6 (mục 6.1, mục 6.2) | - Đọc lại phần kiến thức đã học. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học - Chuẩn bị nội dung thảo luận. |
| Tuần 9 | 5.2.4. Xử lý vi phạm hành chính 5.3. Thủ tục hành chính 5.3.1. Khái niệm thủ tục hành chính. 5.3.2. Các loại thủ tục hành chính. 5.3.3. Các giai đoạn của thủ tục hành chính. | 02 | - Tài liệu [2], chương 6 (mục 6.1, mục 6.2 mục 6.3) | - Đọc lại phần kiến thức đã học. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học - Chuẩn bị nội dung thảo luận. |
| Tuần 10 | CHƯƠNG 6: LUẬT LAO ĐỘNG 6.1. Khái niệm chung về luật Lao động 6.1.1. Khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của luật lao động 6.1.2. Quan hệ pháp luật luật lao động. 6.2. Một số chế định cơ bản của luật Lao động 6.2.1. Hợp đồng lao động, | 02 | - Tài liệu [1], chương 7 (mục 7.1, mục 7.2) - Tài liệu [2], chương 7 (mục 7.1, mục 7.2) | - Đọc lại phần kiến thức đã học. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học - Chuẩn bị nội dung thảo luận. |
| Tuần 11 | 6.2.2. Thỏa ước lao động tập thể 6.2.3. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi 6.2.4. Tiền lương 6.2.5. Kỷ luật lao động và trách | 02 | - Tài liệu [1], chương 7 (mục 7.2) - Tài liệu | - Đọc lại phần kiến thức đã học. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học |

| | | | | |
|---------|--|----|--|--|
| | nhiệm vật chất 6.2.6. Bảo hiểm xã hội. | | [2], chương 7 (mục 7.2) | - Chuẩn bị nội dung thảo luận. |
| Tuần 12 | CHƯƠNG 7: LUẬT DÂN SỰ VIỆT NAM 7.1. Khái niệm chung về luật dân sự 7.1.1. Khái niệm, đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh của luật dân sự Việt Nam 7.1.2. Các nguyên tắc cơ bản của luật dân sự Việt Nam 7.1.3. Quan hệ pháp luật dân sự 7.2. Một số chế định cơ bản của luật dân sự Việt Nam 7.2.1. Chế định về quyền sở hữu | 02 | - Tài liệu [1], chương 8 (mục 8.1, mục 8.2) - Tài liệu [2], chương 8 (mục 8.1, mục 8.2) | - Đọc lại phần kiến thức đã học. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học - Chuẩn bị nội dung thảo luận. |
| Tuần 13 | 7.2.2. Chế định về Thùa kế 7.2.3. Chế định giao dịch dân sự, thời hạn, thời hiệu. CHƯƠNG 8: LUẬT HÌNH SỰ 8.1. Khái niệm về luật hình sự 8.1.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh của luật hình sự | 02 | - Tài liệu [2], chương 8 (mục 8.1, mục 8.2) - Tài liệu [1], chương 9 (mục 9.1) | - Đọc lại phần kiến thức đã học. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học - Chuẩn bị nội dung thảo luận. |
| Tuần 14 | 8.1.2. Các nguyên tắc cơ bản của luật hình sự 8.1.3. Vai trò của luật hình sự 8.2. Tội phạm, trách nhiệm hình sự và hình phạt 8.2.1. Khái niệm tội phạm 8.2.2. Trách nhiệm hình sự 8.2.3. Hình phạt và hệ thống hình phạt của luật hình sự | 02 | - Tài liệu [1], chương 9 (mục 9.1, mục 9.2) - Tài liệu [2], chương 9 (mục 9.1, mục 9.2) | - Đọc lại phần kiến thức đã học. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học - Chuẩn bị nội dung thảo luận. |
| Tuần 15 | Chương 9: Luật PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG 9.1 KHÁI NIỆM VÀ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG 9.1.1. Khái niệm tham nhũng 9.1.2. Các hành vi tham nhũng | 02 | - Tài liệu [8], | - Đọc lại phần kiến thức đã học. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học - Chuẩn bị nội dung thảo luận. |

SƠNG HỌC NGHIỆP NG NINH

| | | | | |
|--|--|--|------------------------|--|
| | <p>9.2. NGUYÊN NHÂN VÀ TÁC HẠI CỦA THAM NHŨNG</p> <p>9.2.1. Nguyên nhân của tham nhũng</p> <p>9.2.2. Tác hại của tham nhũng</p> <p>9.3. Ý NGHĨA, TẦM QUAN TRỌNG CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG</p> <p>9.4 TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG DÂN TRONG PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG</p> <p>9.4.1. Trách nhiệm của công dân trong phòng, chống tham nhũng</p> <p>9.4.2. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong phòng, chống tham nhũng</p> <p>Ôn tập tổng kết môn học</p> | | <p>- Tài liệu [8],</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Đọc lại phần kiến thức đã học. - Đọc và nghiên cứu trước nội dung bài học - Chuẩn bị nội dung thảo luận. |
|--|--|--|------------------------|--|

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp nghe giảng tối thiểu 70% số giờ học trên lớp có sự hướng dẫn của giảng viên
- Đọc trước giáo trình, tài liệu trước khi lên lớp
- Chuẩn bị nội dung đối với những vấn đề thảo luận do giảng viên yêu cầu, hướng dẫn;
- Tham gia đầy đủ giờ thảo luận, thực hành trên lớp;
- Tham gia làm bài kiểm tra định kỳ;
- Thi kết thúc học phần (thi viết).

10. Thang điểm và hình thức đánh giá:

- **Thang điểm:** 10.
- **Hình thức đánh giá:**

- Dự lớp nghe giảng tối thiểu 70% số giờ học trên lớp có sự hướng dẫn của giảng viên.
- Tham gia làm bài kiểm tra định kỳ;
- Thi kết thúc học phần (thi viết).
- Điểm thành phần để điểm lẻ đến một chữ số thập phân.
- Điểm kết thúc học phần làm tròn đến phần nguyên.

11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

| TT | Điểm thành phần | Quy định | Trọng số | Ghi chú |
|----|---|------------------------|----------|----------------------------|
| 1 | Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, | Số tiết dự học/tổng số | 10% | Sinh viên không tham dự đủ |

| | | | | |
|---|------------------------------------|----------|-----|--|
| | chuyên cần, làm bài tập ở nhà | tiết | | 70% số tiết học |
| 2 | Điểm kiểm tra giữa kỳ | 1 bài | 30% | trên lớp theo quy định của học phần trong chương trình đào tạo thì không được dự thi kết thúc học phần |
| 3 | Thi kết thúc học phần | Thi viết | 60% | |

12. Tài liệu học tập

- Tài liệu chính:

[1] Giáo trình *Pháp luật đại cương* -ThS. Lê Minh Toàn, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008;

[2] Bài giảng Pháp luật đại cương, Phạm Hải Châu, ĐHCN Quảng Ninh.

- Tài liệu tham khảo:

[1] Giáo trình *Lý luận Nhà nước và pháp luật*, Trường Đại học luật Hà Nội, 2008;

[2] Giáo trình *Pháp luật đại cương*, ThS. Lê Minh Toàn, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005;

[3] Giáo trình *Pháp luật đại cương*, ThS. Ngô Văn Tăng Phước, NXB Thông Kê, Hà Nội, 2006;

[4] Nguyễn Đăng Dung, Nhà nước và Pháp luật Đại cương, nxb TP.HCM, TP. HCM, 1996

[5] Nguyễn Cửu Việt (cb), Giáo trình Nhà nước và pháp luật Đại cương, nxb. Đại Học Quốc Gia Hà Nội, Hà Nội , 2003

[6] Các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về hành chính, dân sự, tố tụng dân sự, hôn nhân gia đình, lao động, đất đai, tài chính, hình sự, tố tụng hình sự, phòng chống tham nhũng...

[7] Trang web: quochoi.vn.

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 5 năm 2019



TS. Hoàng Hùng Thắng

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIÁNG VIÊN BIÊN SOẠN

ThS. Phạm Thị Lê Ngọc

CN. Lê Thị Hằng

THƯƠNG